

Số: 911/BC-UBND

Mang Yang, ngày 10 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Tiến độ và kết quả thực hiện Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do tập trung
của huyện tại làng Dơ Nâu, xã Kon Thụp**

Thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện tại phiên họp thường kỳ tháng 11/2021; UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do tập trung của huyện tại làng Dơ Nâu, xã Kon Thụp năm 2021; cụ thể như sau:

1. Những công việc đã hoàn thành đến hết tháng 11 năm 2021:

- Ban hành Quyết định số: 499/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 để thành lập Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ tái định cư cho 123 hộ dân tham gia Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do của huyện tại làng Dơ Nâu, xã Kon Thụp, huyện Mang Yang (gọi tắt là Tổ công tác phụ trách làng Dơ Nâu, xã Kon Thụp), gồm 28 thành viên. Đồng thời xây dựng Kế hoạch số: 01/KH-TCT để phân công nhiệm vụ và yêu cầu về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cho từng thành viên Tổ Công tác. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan của huyện và UBND 04 xã có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được phân công.

- Ban hành Quyết định số: 1024/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 “*V/v phê duyệt Danh sách 104/123 hộ dân DCTD được tham gia dự án bố trí ổn định dân DCTD tập trung huyện Mang Yang Đợt 1/2021*”; làm cơ sở để thực hiện các chế độ, chính sách cho số hộ dân này tại vùng dự án.

- Báo cáo kết quả rà soát, thẩm định các điều kiện, tiêu chuẩn được miễn, giảm tiền sử dụng đất khi được UBND huyện giao đất tại khu tái định cư đối với 104/123 hộ dân tham gia Dự án trong Đợt 1/năm 2021.

- Phối hợp với Điện lực Mang Yang hoàn thành việc thi công xây dựng Trạm biến thế 160 KVA, Hệ thống điện Trung áp 0,557 km và 1,628 km đường dây hạ áp phục vụ cho dân cư vùng dự án. Có 66/100 hộ dân của xã Kon Thụp, Đăk Trôi và xã Kon Chiêng đã tự liên hệ làm thủ tục lắp đặt công tơ riêng để phục vụ cho việc xây nhà. Số hộ còn lại (44/100hộ) đang nhờ điện của hộ bên cạnh để xây nhà và sẽ tiếp tục đăng ký lắp công tơ riêng trong thời gian tới.

- Chỉ đạo UBND xã Kon Thụp quản lý chặt chẽ khu đất quy hoạch; hoàn thành công tác cắm mốc ngoài thực địa (mốc tổng thể và chi tiết) và công bố công khai quy hoạch vùng dự án.

- Chỉ đạo Hội đồng Đền bù huyện phối hợp với UBND xã Kon Thụp tổ chức thực hiện kịp thời công tác đền bù, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đợt 2; phê duyệt Phương án đền bù, hỗ trợ đợt 2 và cấp kinh phí hỗ trợ, đền bù cho các hộ với số tiền 70.000.000đ.

- Hoàn thiện việc lắp đặt Hệ thống thiết bị, đồng hồ và van cấp nước hoàn chỉnh cho 123 lô đất (đã bố trí cho các hộ dân DCTD theo dự án) và 04 công trình phúc lợi công cộng; tổ chức ký biên bản bàn giao thiết bị cấp nước và đồng hồ ngoài thực địa cho 103/123 hộ dân tự quản lý, sử dụng. Động viên Nhà thầu (phần hạ tầng kỹ thuật) ứng trước kinh phí (18,5 trđ) để thi công bổ sung 05 trụ điện và kéo bổ sung 120 m dây điện 03 pha và 70 mét dây điện 02

pha (ngoài dự toán, thiết kế đã được duyệt của dự án) để kịp thời có điện phục vụ 02 Trạm bơm nước, 01 nhà SHCD tại khu vực dự án. Đồng thời hoàn thành việc lắp đặt, vận hành, chạy thử đảm bảo công suất, lưu lượng nước đối với 02 máy bơm điện 03 pha để đáp ứng đầy đủ nhu cầu về nước sinh hoạt và xây dựng nhà của các hộ dân.

- *Về tiến độ làm nhà ở và di chuyển dân ra vùng dự án:* Đến nay UBND các xã và các cơ quan liên quan trong Tổ công tác của huyện đã vận động được 61 hộ dân ra làm nhà (từ hoàn thành việc đổ móng đến xây dựng xong); còn 07 hộ đã đổ vật liệu đang chờ ngày tốt để khởi công xây nhà. Đã có 10 hộ chuyển đồ đạc đến sinh sống tại khu vực dự án. Theo công tác nắm bắt tình hình tư tưởng trong số 100 hộ dân tham gia dự án đợt 1/2021, sẽ có khoảng 10 hộ dân trả lại đất cho Nhà nước (theo Phụ lục 3) vì không có tiền làm nhà xây cấp 4 theo quy định (trong đó: xã Kon Thụp 08 hộ; xã Kon Chiêng 02 hộ).

- *Về kết quả công tác giải ngân nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp cho các hộ:* Theo quyết định phân bổ vốn sự nghiệp của dự án năm 2021; đến ngày 01/12/2021, phòng Dân tộc huyện đã giải ngân vốn hỗ trợ trực tiếp cho dân được 35 hộ, với số kinh phí hỗ trợ là 350 triệu đồng (định mức hỗ trợ trực tiếp: 10 triệu đồng/hộ). Số vốn sự nghiệp hỗ trợ trực tiếp cho các hộ từ Ngân sách Trung ương còn lại là 600 triệu đồng; hiện nay phòng Dân tộc đang khẩn trương giải ngân hỗ trợ các hộ dân trong tháng 12/2021 ngay sau khi các hộ đã hoàn thành việc xây móng nhà để đảm bảo thanh, quyết toán xong nguồn vốn hỗ trợ từ NSTW này trong năm ngân sách 2021.

- *Về số hộ không có khả năng xây nhà và tự nguyện trả lại đất cho UBND xã:* Trong 100 hộ dân tham gia dự án đợt 1/2021, đến nay theo báo cáo của các xã có khoảng từ 10 hộ không có khả năng xây nhà ra khu vực dự án và tự nguyện làm đơn trả lại đất cho UBND xã (trong đó xã Kon Thụp 08 trường hợp (làng Groi 01 hộ (Hoàng Văn Thành), làng Dơ Nâu 01 hộ (Lương Văn Voi) và làng Pơ Nang 06 hộ (Nông Văn Hữu, Mông Văn Hạnh, Đàm Văn Quân, Hoàng Thị Duyên, Hoàng Thị Nhi, Hoàng Văn Thái); xã Kon Chiêng 02 trường hợp làng Dèng (Doãn Thê Anh và La Thị Tuyên). Đang tiếp tục chỉ đạo cho UBND 02 xã Kon Thụp và Kon Chiêng tiếp tục vận động 10 hộ này đi vay vốn từ Chương trình hỗ trợ nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn của NHCSXH (định suất vay: 20 triệu đồng/hộ) và vay mượn anh em dòng họ để xây căn nhà cấp 4, với diện tích tối thiểu là 24 m², tô trát sau.

- *Về kết quả công tác điều tra lại gia cảnh và phối hợp giải quyết việc làm, cấp gạo cứu đói cho các hộ dân thuộc dự án:* Trên cơ sở kết quả rà soát, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu vay vốn, việc làm và những khó khăn của người dân của UBND các xã có liên quan; theo kết quả tổng hợp của phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện; đến nay trong 100 hộ dân DCTD tham gia dự án chỉ còn 85 lao động (cả trong và ngoài độ tuổi lao động, nhưng có nhu cầu tìm việc làm). Hiện nay Phòng đang liên hệ với các Công ty, Doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn huyện để bố trí vào làm công nhân theo nhu cầu tuyển dụng (có phụ lục số 01 kèm theo). Theo báo cáo của các xã, 100% số hộ tham gia dự án đều có nhu cầu hỗ trợ gạo cứu đói từ các nguồn gạo cứu đói do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19, cứu đói dịp giáp hạt và dịp tết Nguyên đán; hiện nay phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện đã tổng hợp, báo cáo cấp trên và sẵn sàng cấp gạo cứu đói theo quy định cho tất cả 100% số hộ dân tham gia dự án nếu bị đói trong quá trình trước, trong và sau khi di chuyển đến sinh sống tại vùng dự án.

- *Về kết quả rà soát, đăng ký nhu cầu vay vốn Ngân hàng CSXH để làm nhà:* theo thống kê của UBND 03 xã liên quan, đến nay có 87 hộ thuộc dự án đã vay vốn từ NHCSXH (trong

đó có 05 hộ không cần vay tiếp và 82 hộ có nhu cầu vay tiếp, với số vốn là 3.280 triệu đồng); 13 hộ có nhu cầu vay mới, với số vốn là 520 triệu đồng. Tuy nhiên, hiện nay do nguồn vốn vay vào cuối năm rất hạn chế, nên PGD NHCSXH huyện chỉ có thể cho một số hộ thuộc đối tượng vay vốn theo chính sách cho vay hỗ trợ nước sạch, vệ sinh môi trường (định mức: 20 triệu đồng/hộ). Còn nguồn vốn cho vay để làm nhà theo Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025 (25 triệu đồng/hộ) thì chỉ có những hộ DTTS nghèo, hoặc hộ người Kinh nghèo, sinh sống ở các thôn, làng, xã ĐBKK, hiện nay không có nhà ở hoặc nhà ở còn tạm bợ dột nát, chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chính sách khác hoặc bị thiên tai không có khả năng khắc phục thì mới được hỗ trợ (dự kiến vào đầu năm 2022 cấp trên mới phân bổ nguồn vốn vay này về huyện).

- Về kết quả thành lập BCD của xã và Tổ tự quản để quản lý các hộ dân tại khu tái định cư làng Dơ Nâu và Tổ quản lý cơ sở vật chất của làng này: Đến nay UBND xã Kon Thụp đã thành lập được BCD, Tổ quản lý lâm thời của làng gồm 06 người (theo Quyết định số: 1052/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của UBND xã Kon Thụp) để triển khai thành lập các Tổ hội viên, đoàn viên của các chi hội Đoàn thể nhân dân trong làng và cử người trực tiếp quản lý, bảo vệ cơ sở vật chất và vận hành Hệ thống cấp nước sinh hoạt của làng (theo Quy chế tự quản sẽ thông qua nhân dân trong thời gian tới).

- Về công tác đảm bảo ANTT ở khu vực dự án: Luôn luôn được đảm bảo, các hộ dân ở đây không bị mất mát tài sản gì, kể cả đồng hồ đo dung lượng nước và vật liệu xây dựng. Quan hệ giữa các hộ dân mới đến với đồng bào DTTS tại chỗ vẫn ổn định, bình thường, chưa có biểu hiện gì phức tạp.

2. Những công việc đang thực hiện:

- Đến nay Văn phòng Đăng ký Đất đai Chi nhánh Mang Yang đã hoàn thành việc thu phí đo đạc đối với 69/100 hộ dân được giao đất dự án trong đợt 1/2021 (bình quân lệ phí đo đạc là 2,3 triệu đồng/hộ); đã tổ chức vẽ sơ đồ trích lục lô đất cho 100/100 hộ dân tham gia dự án và bàn giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường huyện để tham mưu cho UBND huyện xem xét ra Quyết định cấp đất ở cho các hộ (dự kiến trong tháng 12/2021 cấp xong). Đồng thời đã chuyển thông tin địa chính và hồ sơ, tài liệu làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính của các hộ cho Chi cục Thuế khu vực Đăk Đoa – Mang Yang để tính thuế và tiền sử dụng đất phải nộp cho các hộ theo quy định. Khi nào các hộ dân thực hiện xong nghĩa vụ tài chính sẽ được Văn phòng Đăng ký Đất đai Chi nhánh Mang Yang tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy CNQSD đất cho các hộ (dự kiến hoàn thành trong quý II/2022 theo quy định, sau khi người dân đến sinh sống ổn định tại vùng dự án 06 tháng).

- Trên cơ sở UBND huyện ban hành Quyết định giao đất cho các hộ tham gia dự án, UBND xã Kon Thụp vừa tiến hành vận động các hộ dân khẩn trương làm nhà; vừa vận động các hộ hoàn tất hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện tốt chức năng quản lý quy hoạch, thường xuyên tăng cường công tác quản lý Nhà nước về xây dựng trên địa bàn; tổ chức cắm mốc định vị cho các hộ làm nhà, vận động các hộ thống nhất để lại khoảng lùi làm sân theo đúng quy hoạch (08m, tính từ chỉ giới xây dựng) và xây nhà đảm bảo cốt nền bằng mặt mương hoặc cao hơn 20cm).

- Về việc liên hệ với các công ty, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn huyện để tiếp tục giải quyết việc làm cho số lao động có nhu cầu làm công nhân của các hộ dân tham gia Dự án: Hiện nay phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện vẫn tiếp tục

chỉ đạo UBND các xã liên quan nắm chắc tình hình việc làm và số lao động chưa có công ăn việc làm, có nhu cầu được tuyển làm công nhân cho các công ty, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn huyện; từ đó lập hồ sơ để tiếp tục liên hệ giải quyết việc làm cho người lao động trong toàn huyện nói chung và vùng dự án nói riêng.

- *Dự kiến về tiến độ làm nhà và chuyển đến vùng dự án:* Đến ngày 29/12/2021, sẽ có khoảng 90-95 hộ dân đến xây dựng nhà tại khu vực dự án. Tuy nhiên sẽ có khoảng 20 hộ vì thiếu kinh phí nên không thể hoàn thiện được việc xây nhà trong năm 2021. Còn lại khoảng 05-10 hộ dân không ra xây nhà được và tự nguyện làm đơn trả lại đất cho Nhà nước như đã nêu trên.

3. Một số công việc trong tháng 12/2021:

3.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp các cơ quan liên quan của huyện và UBND 04 xã liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để tổ chức trao Quyết định giao đất của UBND huyện cho 100/104 hộ đã đầy đủ hồ sơ (trừ số hộ có đơn xin trả lại đất cho nhà nước). Phối hợp với UBND xã Lơ Pang và các cơ quan liên quan khẩn trương kiểm tra, thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn cấp đất đối với 02 hộ dân xã Lơ Pang và đối với hộ ông Hoàng Văn Công, làng Đăk Pơ Nan, xã Kon Thụp từ đó đề xuất UBND huyện kết luận đối với 03 hộ này.

3.2. Điện lực Mang Yang tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để ký hợp đồng mua bán điện và lắp đặt Công tơ điện cho 44/100 hộ dân còn lại.

3.3. Chi cục Thuế khu vực Mang Yang – Đăk Đoa khẩn trương phối hợp với phòng Dân tộc, phòng TN và MT và phòng Lao động TB và XH huyện để thẩm định các tiêu chuẩn, điều kiện để được miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với 100 hộ dân tham gia dự án. Trên cơ sở đó có văn bản thông báo số tiền thuế, phí, tiền sử dụng đất cụ thể của mỗi hộ phải nộp gửi cho từng hộ tham gia dự án; trong đó nêu rõ thời gian nộp, đề xuất cơ chế cho hoãn, nợ tiền sử dụng đất đối với các hộ có hoàn cảnh khó khăn (nếu có).

3.4. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện tiếp tục khảo sát, điều tra nắm tình hình việc làm và số lao động chưa có công ăn việc làm, có nhu cầu được tuyển làm công nhân cho các công ty, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn huyện, khẩn trương liên hệ với các công ty, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn huyện để bố trí giải quyết việc làm cho số lao động có nhu cầu tìm việc làm.

3.5. Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí cho phòng Dân tộc để chi trả nhà thầu thi công bổ sung 05 cột điện và hệ thống dây dẫn điện còn thiếu (18,5 triệu đồng; ngoài dự toán được duyệt của Dự án).

3.6. Phòng Dân tộc khẩn trương làm việc với các nhà thầu và các sở ngành liên quan của tỉnh, để tổ chức nghiệm thu lần cuối, bàn giao cho UBND xã Kon Thụp quản lý, đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng tại khu vực dự án; thực hiện công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

3.7. UBND 04 xã: Kon Thụp, Kon Chiêng, Lơ Pang, Đăk Trôi tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động các hộ dân giúp đỡ nhau làm nhà, di chuyển đến vùng Dự án; giảm thiểu tối đa số hộ không làm được nhà, trả lại đất cho Nhà nước.

3.8. UBND xã Kon Thụp phân công cán bộ ĐC-XD xã thường xuyên kiểm tra việc xây dựng, đảm bảo mốc giới và chỉ giới xây dựng, không vi phạm chỉ giới An toàn giao thông. Yêu cầu các hộ vừa làm nhà, vừa khẩn trương hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng



theo quy định của pháp luật. Yêu cầu các hộ thực hiện đúng cam kết đã ký thống nhất với huyện, xã. Đôn đốc và giám sát Công ty Cổ phần chăn nuôi Gia Lai rào lại hàng rào phân tiếp giáp cuối lô C01 theo đúng vị trí đã quy hoạch. Chỉ đạo lực lượng Công an xã khẩn trương làm thủ tục nhập khẩu cho các hộ dân ngay sau khi các hộ dân làm xong nhà và từ xã khác chuyển đến; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát để đảm bảo an ninh trật tự và an toàn về tài sản cho các hộ dân trong quá trình làm nhà tại vùng Dự án.

Trên đây là Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do tập trung của huyện tại làng Dơ Nâu, xã Kon Thụp đến hết tháng 11 năm 2021 và dự kiến kết quả thực hiện đến cuối năm 2021. UBND huyện báo cáo để Hội đồng Nhân dân huyện biết và tiếp tục theo dõi, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (B/c);
- HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các TV. TCT làng Dơ Nâu (T/h);
- CCT Khu vực MY-ĐĐ (T/h);
- Điện lực Mang Yang (T/h);
- UBND 04 xã liên quan (T/h);
- Lưu: VT, VX, DT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Thị Lan Anh

**DANH SÁCH 85 LAO ĐỘNG THUỘC CÁC HỘ DÂN DI CƯ TỰ DO ĐƯỢC THAM GIA DỰ ÁN BỔ TRÍ
ỔN ĐỊNH DÂN ĐC ĐD TẬP TRUNG HUYỆN MANG YANG TẠI LÀNG ĐỜ NẬU, XÃ KON THỤP
TRONG ĐỢT 1/2021, CÓ NHU CẦU VIỆC LÀM VÀ ĐANG ĐƯỢC LIÊN HỆ GIẢI QUYẾT.**

Kèm theo Báo cáo số 91/BC-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Mang Yang)

Phụ lục 01

Số TT	Họ và tên lao động thuộc các hộ tham gia dự án	Thành phần dân tộc	Năm sinh		Nơi cư trú hiện nay	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
			Nam	Nữ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Hà Văn Đồng	Thái	1971		Làng Thương - xã Kon Chiêng	1/12		
2	Ngân Thị Thương	Thái		1975	Làng Thương - xã Kon Chiêng	1/12		
3	Lục Văn Tiên	Thái	1993		Làng Thương - xã Kon Chiêng	9/12		
4	Hà Văn Ngọc	Thái	1990		Làng Thương - xã Kon Chiêng	12/12	TC Y tế	
5	Hà Thị Xuân	Thái		1997	Làng Thương - xã Kon Chiêng	6/12		
6	Lục Văn Hậu	Thái	1968		Làng Thương - xã Kon Chiêng	3/12		
7	Hà Thị Thuần	Thái		1971	Làng Thương - xã Kon Chiêng	1/12		
8	Hà Văn Tiếng	Thái	1974		Làng Thương - xã Kon Chiêng	2/12		
9	Hà Thị Thiêm	Thái		1982	Làng Thương - xã Kon Chiêng	2/12		
10	Hà Văn Dục	Thái	1994		Làng Thương - xã Kon Chiêng	12/12		
11	Hà Thị Lang	Thái		2004	Làng Thương - xã Kon Chiêng	9/12		
12	Lò Văn Hồng	Thái	1985		Làng Thương - xã Kon Chiêng	11/12		
13	Lương Thị Nhiệt	Thái		1986	Làng Thương - xã Kon Chiêng	1/12		
14	Trần Văn Núi	Sán Chí	1978		Làng Toak - xã Kon Chiêng	8/12		
15	Lý Thị Ban	Nùng		1982	Làng Toak - xã Kon Chiêng	12/12		
16	Hà Văn Dục	Thái	1984		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
17	Hà Thị Nhiều	Thái		1983	Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
18	Hà An Duyệt	Thái	2004		Làng Toak - xã Kon Chiêng	10/12		
19	Hà Duy Thái	Thái	2005		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
20	Hà Văn Mạnh	Thái	1983		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
21	Hà Thị Bưng	Thái		1980	Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
22	Lò Văn Hoan	Thái	1985		Làng Toak - xã Kon Chiêng	12/12		
23	Ngân Thị Lành	Thái		1987	Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
24	Lục Văn Đoan	Thái	1988		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
25	Lương Thị Nhâm	Thái		1990	Làng Toak - xã Kon Chiêng	6/12		
26	Ngân Duy Cương	Thái	1969		Làng Toak - xã Kon Chiêng	12/12	TC LLCT	
27	Đình Văn Tùng	Thái	1984		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
28	Hà Thị Thạch	Thái		1986	Làng Toak - xã Kon Chiêng	2/12		
29	Lò Văn Thòa	Thái	1990		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		

Số TT	Họ và tên lao động thuộc các hộ tham gia dự án	Thành phần dân tộc	Năm sinh		Nơi cư trú hiện nay	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
			Nam	Nữ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
30	Lục Thị Dũng	Thái		1998	Làng Toak - xã Kon Chiêng	5/12		
31	Vi Văn Hương	Thái	1974		Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
32	Vi Văn Tuy	Thái		1974	Làng Toak - xã Kon Chiêng	2/12		
33	Vi Văn Nguyệt	Thái		2001	Làng Toak - xã Kon Chiêng	12/12		
34	Lục Văn Cán	Thái	1972		Làng Toak - xã Kon Chiêng	3/12		
35	Hà Thị Bản	Thái		1972	Làng Toak - xã Kon Chiêng	6/12		
36	Lục Thị Nhâm	Thái		2003	Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
37	Lục Văn Diêm	Thái		1997	Làng Toak - xã Kon Chiêng	9/12		
38	Hoàng Văn Cộng	Nùng	1985		Làng Deng - xã Kon Chiêng	2/12		
39	Blaih	Bahnar		1985	Làng Deng - xã Kon Chiêng	9/12		
40	Sầm Văn Đại	Nùng			Làng Deng - xã Kon Chiêng	6/12		
41	Nông Thị Dâu	Nùng		1986	Làng Deng - xã Kon Chiêng	12/12		
42	Nông Văn Dụng	Nùng	1977		Làng Deng - xã Kon Chiêng	3/12		
43	Nguyễn Mạnh	Kinh	1967		Làng Tar - xã Kon Chiêng	10/12		
44	Nguyễn Thị Đầu	Kinh		1963	Làng Tar - xã Kon Chiêng	4/12		
45	Nguyễn Trương Chi	Kinh	1994		Làng Tar - xã Kon Chiêng	9/12		
46	Hà Văn Dược	Thái	1999		Làng Tar - xã Kon Chiêng	9/12		
47	Hà Văn Duyên	Thái	2004		Làng Tar - xã Kon Chiêng	9/12		
48	Lương Văn Truyền	Tày	1999		Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	9/12		
49	Lương Văn Công	Tày	1991		Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	6/12		
50	Hoàng Thị Len	Tày		1996	Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	7/12		
51	Lê Đình Mầm	Tày	1977		Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	6/12		
52	Hoàng Thị Nguyên	Tày		1978	Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	2/12		
53	Lê Đình Hoàng	Tày	1998		Làng Đak Ó - xã Kon Chiêng	10/12		
54	Đặng Văn Viên	Dao	1981		Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	2/12		
55	Đặng Văn Tiến	Dao	1987		Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	5/12		
56	Đặng Văn Tán	Dao	1990		Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	12/12		
57	Nguyễn Quốc Hội	Kinh	1977		Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	12/12		
58	Trần Thị Kim Quý	Kinh		1975	Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	7/12		
59	Đặng Thị Viễn	Dao		1980	Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	4/12		
60	Đặng Thị Bằng	Dao		1979	Làng Tơ Bla - xã Đăk Trôi	5/12		
61	Nông Thanh Sơn	Tày	1979		Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	4/12		
62	Hoàng Thị Lại	Tày		1982	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	4/12		
63	Nông Quốc Huấn	Tày	2004		Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	9/12		



Handwritten signature in blue ink.

Số TT	Họ và tên lao động thuộc các hộ tham gia dự án	Thành phần dân tộc	Năm sinh		Nơi cư trú hiện nay	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
			Nam	Nữ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
64	Phùng Thị Đào	Tày		1973	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	6/12		
65	Đàm Thị Mỹ	Tày		1972	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	5/12		
66	Trần Thị Liễu	Tày		1986	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	9/12		
67	Nguyễn Văn Hoài	Tày	1981		Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	7/12		
68	Quách Hùng Triệu	Mường	1990		Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	9/12		
69	Hyo	Bahnar		1996	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	6/12		
70	Quan Văn Dũng	Tày	1982		Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	11/12		
71	Nông Thị Oanh	Tày		1999	Làng Đak Bot - xã Đăk Trôi	9/12		
72	Dương Văn Tấn	Nùng	1986		Làng Chuk - xã Kon Thụp	12/12		
73	Hoàng Văn Đại	Nùng	1989		Làng Chuk - xã Kon Thụp	8/12		
74	Vi Văn Phúc	Thái	1988		Làng Chuk - xã Kon Thụp	8/12		
75	Ma Văn Vinh	Tày	1976		Làng Chuk - xã Kon Thụp	8/12		
76	Dương Văn Quý	Nùng	1985		Làng Chuk - xã Kon Thụp	9/12		
77	Hoàng Kim Thiết	Tày	1988		Làng Chuk - xã Kon Thụp	12/12		
78	Triệu Văn Kháo	Nùng	1991		Làng Chuk - xã Kon Thụp	5/12		
79	Hoàng Văn Rám	Nùng	1965		Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	5/12		
80	Vương Văn Toàn	Nùng	1987		Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	3/12		
81	Hoàng Thị Niệm	Tày		1988	Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	12/12	Trung cây y điều dưỡng	
82	Đàm Trung Hiếu	Tày	1982		Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	9/12	SC lái xe, cầu	
83	Hoàng Văn Bi	Tày	1980		Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	9/12		
84	Lương Văn Voi	Nùng	1984		Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	2/12		
85	Nông Thị Dung	Tày		1989	Làng Dơ Nâu - xã Kon Thụp	12/12		
	Tổng cộng: 85 LĐ	85	50	35		85		

Handwritten signature

**DANH SÁCH 11/12 HỘ DÂN DI CƯ TỰ DO HUYỆN MANG YANG THAM GIA DỰ ÁN BỐ TRÍ
ỔN ĐỊNH DÂN CƯ TẬP TRUNG CỦA HUYỆN TẠI LÀNG ĐỜ NÂU, XÃ KON THỤP TRONG ĐỢT I/2021
THUỘC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ LÀM NHÀ Ở (THEO DỰ ÁN 1, CTMTQG 3)**

(Kèm theo Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Mang Yang)

Phụ lục 2

Số TT	Họ và tên chủ hộ/Tên thôn, làng nơi cư trú	Số lô đã bóc thăm được	Diện tích	Phân loại mức sống năm 2021	Giới tính của chủ hộ	Năm sinh của chủ hộ	Số khẩu của hộ (người)	Dân tộc của chủ hộ (ghi cụ thể)	Theo Tôn giáo nào? (ghi cụ thể)	Quê quán (Xã, huyện, tỉnh)	Tháng, năm di cư đến địa bàn huyện Mang Yang	Địa chỉ nơi đi (Thôn, xã, huyện, tỉnh)	Về nghĩa vụ Tài chính	
													ĐT được miễn tiền SDD trong hạn mức 400 m2	ĐT được giảm 50% tiền SDD trong hạn mức 400 m2
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xã Kon Chiêng	8	3344	8	8	0	39	0	0	0	0	0	8	0
1	Làng Toak	5	2.106	5	5		26						5	0
1	Hà Văn Mạnh	A41	380	Hng	Nam	1983	4	Thái	K	Bá Thước, Thanh Hóa	6/1013	Bá Thước, Thanh Hóa	x	
2	Ngân Duy Cương	A11	413	Hng	Nam	1969	3	Thái	K	Bá Thước, Thanh Hóa	6/2016	Bá Thước, Thanh Hóa	x	
3	Lò Văn Thóa	B23	441	Hng	Nam	1990	3	Thái	K	Bá Thước, Thanh Hóa	01/2018	Bá Thước, Thanh Hóa	x	
4	Vi Văn Hương	B14	448	Hng	Nam	1974	8	Thái	K	Bá Thước, Thanh Hóa	8/2018	Bá Thước, Thanh Hóa	x	
5	Lục Văn Cán	C23	424	Hng	Nam	1972	8	Thái	K	Bá Thước, Thanh Hóa	8/2018	Mường Lát, Thanh Hóa	x	
2	Làng Deng	3	1.238	3	3		13						3	0
1	Hoàng Văn Cọng	C44	411	Hng	Nam	1985	6	Nùng	K	Pắc Nặm, Bắc Kạn	3/2015	Pắc Nặm, Bắc Kạn	x	
2	Sâm Văn Đại	A13	415	Hng	Nam	1975	3	Nùng	K	Ba Bể, Bắc kạn	8/2015	Cư Jút, Đăk Nông	x	
3	Sâm Văn Thức	A18	412	Hng	Nam	1980	4	Nùng	K	Caotri, Ba Bể, Bắc Kạn	8/2011	Cư Knir, Cư Jút, Đăk Nông	x	
II	Xã Kon Thụp	4	1658	4	4	0	21	0	0	0	0	0	2	2
1	Làng Pơ Nang	2	838	2	2		9						2	0
1	Nông Văn Hữu	C25	424	Hng	Nam	1983	5	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2012	Đồng Phú, Bình Phước	x	
2	Nông Văn Việt	C35	414	Hng	Nam	1970	4	Tày	K	Ba bể, Bắc Cạn	2016	Krông Năng, Đăk Lăk	x	
2	Làng Chuk	2	820	2	2		12						0	2
1	Hoàng Văn Đại	C10	391	Hng	Nam	1989	7	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2004	Tân Hòa, Đồng Phú, Bình Phước		x
2	Huỳnh Thị Kim Tuyết	B29	429	Hng	Nữ	1985	5	Kinh	K	Bình Thành, Tây Sơn, Bình Định	6/2001	Bình Thành, Tây Sơn, Bình Định		x
III	Xã Đăk Trôi	0	0	0	0		0						0	0
IV	Xã Lơ Pang	0	0	0	0		0						0	0
	Tổng cộng	12	5002	12	12	0	60	0	0	0	0	0	10	2

Ghi chú: Do làng Đê Chuk, xã Kon Thụp không thuộc diện ĐBKK nên bà Huỳnh thị Kim Tuyết mặc dù là hộ Kinh nghèo nhưng không thuộc đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Dự án 1, CTMTQG 3 (80 triệu đồng/hộ).

DANH SÁCH 10 HỘ DÂN DI CƯ TỰ DO HUYỆN MANG YANG ĐƯỢC THAM GIA DỰ ÁN BỎ TRÍ ỒN ĐỊNH DÂN CƯ TẬP TRUNG CỦA HUYỆN TẠI LÃNG ĐƠ NẬU, XÃ KON THỤP TRONG ĐỢT 1/2021, NHƯNG CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN, KHÔNG THỂ XÂY ĐƯỢC NHÀ CẤP 4, XIN TRẢ LẠI ĐẤT CHO NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Báo cáo số 91/BC-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Mang Yang)

Phụ lục 3

Số TT	Họ và tên chủ hộ/Tên thôn, làng nơi cư trú	Số lô đã bốc thăm được	Diện tích	Phân loại mức sống năm 2021	Giới tính của chủ hộ	Năm sinh của chủ hộ	Số khẩu của hộ (người)	Dân tộc của chủ hộ (ghi cụ thể)	Theo Tôn giáo nào? (ghi cụ thể)	Quê quán (Xã, huyện, tỉnh)	Tháng, năm di cư đến địa bàn huyện Mang Yang	Địa chỉ nơi đi (Thôn, xã, huyện, tỉnh)	Về nghĩa vụ Tài chính	
													ĐT được miễn tiền SDD trong hạn mức 400 m ²	ĐT được giảm 50% tiền SDD trong hạn mức 400 m ²
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xã Kon Chiêng	2	843	1	2	2	6	0	0	0	0	0	1	0
1	Làng Deng	2	843	1	2	2	6						1	0
1	Doãn Thế Anh	B21	442		Nam	1992	4	Kinh	K	Xuân Thủy, Nam Định	6/2015	Krông Nô, Đăk Nông		0
2	La Thị Tuyên	C13	401	Cng	Nam	1970	2	Tày	K	Ba Bể, Bắc Kạn	7/2010	Cư Knia, Cư Jut, Đăk Nông	x	
II	Xã Kon Thụp	8	3569	6	8	6	39	0	0	0	0	0	7	1
1	Làng Groi	1	416	1	1		4						0	1
1	Hoàng Văn Thành	A08	416	Cng	Nam	1992	4	Tày	K	Bình Gia, Lạng Sơn	6/2011	Bình Gia, Lạng Sơn		x
2	Làng Pơ Nang	6	2704	4	6	6	29						6	0
1	Nông Văn Hữu	C25	424	Hng	Nam	1983	5	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2012	Đồng Phú, Bình Phước	x	
2	Hoàng Thị Duyên	C06	409	Cng	Nữ	1987	3	Tày	K	Cao Trĩ, Ba Bể, Bắc Cạn	2006	Cao Trĩ, Ba Bể, Bắc Cạn	x	
3	Hoàng Thị Nhi	C01	611		Nữ	1980	4	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2016	Hà Quảng, Cao Bằng	x	
4	Hoàng Văn Thái	A26	414		Nam	1989	4	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2017	Cư Jut, Đăk Nông	x	
5	Mông Văn Hạnh	B11	444	Cng	Nam	1982	5	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2015	Hà Quảng, Cao Bằng	x	
6	Đàm Văn Quán	A29	402	Cng	Nam	1979	8	Nùng	K	Hà Quảng, Cao Bằng	2013	Hà Quảng, Cao Bằng	x	
3	Làng Đơ Nậu	1	449	1	1		6						1	0
1	Lương Văn Voi	B18	449		Nam	1984	6	Nùng	K	Lạng Sơn	07/2015	Ea Hleo, Đăk Lăk	x	
III	Xã Đăk Trôi	0	0	0	0		0						0	0
IV	Xã Lơ Pang	0	0	0	0		0						0	0
	Tổng cộng	10	4412	7	10	8	45	0	0	0	0	0	8	1